

























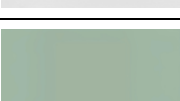








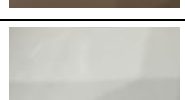
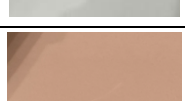




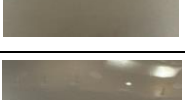





## BẢNG BÁO GIÁ TẦM ÔP ĐA NĂNG THAN TRE 2024

Áp dụng từ ngày 25/7/2024

STT	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	MÃ	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM			ĐƠN GIÁ BÁN LẺ		Ghi Chú
				RỘNG	DÀI	ĐỘ DÀY	M2	TẦM	
<b>I. Tầm ốp đa năng sợi than tre - Dòng phổ thông</b>									
1	Màu vân gỗ		F002	1220	2800	8	334.800	1.143.677	
2			F003						
3			F005						
4			F006						
5			F007						
6			F008						
7			F009						
8			F010						
9			F011						
10	Màu vân vải		F004	1220	2800	8	334.800	1.143.677	
11	Màu vân đá tự nhiên		F12	1220	2800	8	334.800	1.143.677	
12			F13						
13			F14						
14			F15						
15	Màu đơn sắc phổ thông		Đang cập nhật	1220	2800	8	334.800	1.143.677	

II. Tấm ốp đa năng sợi than tre - Dòng premium cao cấp, film chất lượng cao								
16	Màu đơn sắc		Đang cập nhật	1220	2800	8	367.200	1.254.355
17	Màu vân gỗ		F10	1220	2800	8	367.200	1.254.355
18			F11					
19			F17					
20			F19					
21			F20					
22			PH21					
23			PH22					
24	Màu Premium		FP01	1220	2800	8	367.200	1.254.355
25			FP02					
26			FP03					
27			FP04					
28			FP05					
29			FP06					
30			FP07					
31			FP08					
32			FP09					
33			FP10					

III. Tấm ốp đa năng sợi than tre - Dòng PET									
34	Bề mặt phủ PET		Đang cập nhật	1220	2800	8	540.000	1.844.640	
IV. Tấm ốp đa năng sợi than tre - Dòng PET cao cấp 0.35mm									
35	PET vân gỗ cao cấp		T8.V1	1220	2800	8	648.000	2.213.568	
36			T8.V2						
37	PET vân đá cao cấp		T8.D1	1220	2800	8	648.000	2.213.568	
38			T8.D2						
39	PET màu đơn sắc cao cấp (Li)		T8.L1	1220	2800	8	648.000	2.213.568	
40			T8.L2						
41			T8.L3						
42			T8.L4						
43			T8.L5						
44	PET màu đơn sắc cao cấp (Nhũ)		T8.N1	1220	2800	8	648.000	2.213.568	
45			T8.N2						
46			T8.N3						
47			T8.N4						
48			T8.N5						
49			T8.N6						
50	Vân kim loại PET cao cấp		T8.S1	1220	2800	8	648.000	2.213.568	

V. Tấm ốp đa năng sợi than tre - Dòng Sóng bạc									
51	Vân sóng bạc		T8.B1	1220	2800	8	594.000	2.029.104	
52			T8.B2						
53			T8.B3						
54			T8.B4						
55			T8.B5						
56			T8.B6						
VI Tấm ốp đa năng sợi than tre - Dòng trắng gương									
57	Vân Trắng Gương		T8.G1	1220	2800	8	594.000	2.029.104	
58			T8.G2						
59	Keo chuyên dụng dành cho tấm than tre		KEO32				25.000/lọ		Giá bán thẳng không chiết khấu
<p>*) Lưu ý:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đơn giá theo m2 là đơn giá cố định.</li> <li>Quy cách 1 tấm rộng 1220x2800 = 3.416 m<sup>2</sup>/tấm, Quy cách 1 tấm rộng 1220x2400 = 2.928 m<sup>2</sup>/tấm</li> <li>Việc sử dụng loại keo không phù hợp (loại keo chứa nhiều axit) có thể gây ảnh hưởng đến bề mặt sau khi hoàn thiện. Vì vậy, với tính chất đặc biệt của sản phẩm than tre, nên sử dụng keo silicon trung tính hoặc keo khô chậm để đảm bảo cho sản phẩm</li> </ol> <p>Giá bán sản phẩm là giá đã bao gồm thuế VAT 8%, chưa bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt. Mọi thông tin chi tiết màu sắc xin vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi qua website <a href="http://Nhuavietphap.com.vn">Nhuavietphap.com.vn</a> để biết thêm thông tin chi tiết.</p>									

II. PHỤ KIỆN									
	TÊN SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	MÃ SP	Quy cách (mm)			ĐƠN GIÁ/ THANH		
				MÀU SẮC	ĐỘ DÀY	CHIỀU DÀI			
1	Nẹp H không rãnh		I8.B	Vàng Hồng Đen	8	3000	90.200		
2	Nẹp H có rãnh		H8.B				132.000		
3	Nẹp H có rãnh Led		H8.Led.B				160.000		
4	Nẹp kết thúc		L8.B				90.200		
5	Nẹp góc âm		GA8.B				145.200		
6	Nẹp góc dương (Vuông)		GD8.V				132.000		
7	Nẹp chân tường có led		CT8.LED.V				315.700		